

NOTE: THIS FORM IS FOR INFORMATIONAL PURPOSES ONLY. DO NOT COMPLETE THIS FORM FOR FILING. USE THE ENGLISH VERSION OF THE AOC-CR-312 INSTEAD.

LƯU Ý: MẪU NÀY CHỈ SỬ DỤNG VỚI MỤC ĐÍCH THAM KHẢO THÔNG TIN. KHÔNG ĐIỀN VÀ NỘP MẪU NÀY. SỬ DỤNG MẪU AOC-CR-312 BẰNG TIẾNG ANH ĐỂ THAY THẾ.

STATE OF NORTH CAROLINA  
TIỂU BANG NORTH CAROLINA

File No.  
Số Hồ Sơ

In The General Court Of Justice  
Tại Hệ Thống Tòa Án Công Lý

District  Superior Court Division

Phân Bộ Tòa Án  Khu Vực  Thượng Thẩm

County  
Quận/Hạt

STATE VERSUS  
TIỂU BANG CHỐNG LẠI

LIMITED DRIVING PRIVILEGE  
IMPAIRED DRIVING OR OPEN CONTAINER  
OR UNDERAGE ALCOHOL VIOLATION  
(N.C. CONVICTIONS ONLY)  
ĐẶC QUYỀN LÁI XE CÓ GIỚI  
HẠN CHO NGƯỜI LÁI XE TRONG  
TÌNH TRẠNG KHÔNG TỈNH TÁO HOẶC TRONG  
KHI CÓ CHAI LỌ MỞ TRONG XE HOẶC CHO  
VỊ THÀNH NIÊN VI PHẠM LUẬT VỀ RƯỢU BIA  
(CHỈ DÀNH CHO CÁC  
TRƯỜNG HỢP KẾT ÁN TẠI N.C.)

Name And Address Of Defendant  
Tên và Địa Chỉ Bị Cáo

G.S. 20-17.3, 20-179.3, 20-138.3(d), 20-138.7(h)  
G.S. 20-17.3, 20-179.3, 20-138.3(d), 20-138.7(h)

Race  
Chủng tộc

Sex  
Giới tính

Height  
Chiều cao

Weight  
Trọng lượng

Hair Color  
Màu tóc

Eye Color  
Màu mắt

Date Of Birth (mm/dd/yyyy)  
Ngày sinh (tháng/ngày/năm)

Drivers License No.  
Số bằng lái

State  
Tiểu bang

Date Of Offense (mm/dd/yyyy)  
Ngày phạm tội (tháng/ngày/năm)

Date Of Conviction (mm/dd/yyyy)  
Ngày kết án (tháng/ngày/năm)

**NOTE:** Use AOC-CV-352 when defendant's license was revoked for a conviction in another state or in a federal court. Use AOC-CR-340 when imposing an ignition interlock restriction.

**LƯU Ý:** Dùng mẫu AOC-CV-352 trong trường hợp bằng lái của bị cáo đã bị thu hồi vì bị kết án trong tòa án của tiểu bang khác hoặc tòa án liên bang. Dùng mẫu AOC-CR-340 khi ra lệnh bắt dùng thiết bị đo hơi thở và khóa công tắc xe.

FINDINGS  
CÁC SỰ VIỆC ĐƯỢC XÁC NHẬN

Upon application of the defendant for a limited driving privilege, the Court finds that:

Sau khi xem xét kiến nghị của bị cáo yêu cầu được hưởng đặc quyền lái xe có giới hạn, Tòa Án xác nhận rằng:

- The defendant has been convicted of impaired driving under  G.S. 20-138.1;  G.S. 20-138.2;  G.S. 20-138.3; or  the defendant has been convicted of a second or subsequent offense of transporting an open container of alcoholic beverage under G.S. 20-138.7(a); or  the defendant has been convicted under G.S. 18B-302(a1); or  the defendant has been convicted under G.S. 18B-302(c);
- Bị cáo đã bị kết án tội lái xe trong tình trạng không tỉnh táo chiếu theo điều  G.S. 20-138.1;  G.S. 20-138.2;  G.S. 20-138.3; hoặc  bị cáo đã bị kết án hai lần trở lên về tội chở trên xe một chai lọ mở đựng đồ uống có cồn chiếu theo điều G.S. 20-138.7(a); hoặc  bị cáo đã bị kết án chiếu theo điều G.S. 18B-302(a1); hoặc  bị cáo đã bị kết án chiếu theo điều G.S. 18B-302(c);
- At the time of the offense, the applicant held either a valid drivers license or a license that had been expired for less than one (1) year;
- Vào lúc phạm tội, người nộp kiến nghị này có bằng lái còn hiệu lực hoặc bằng lái bị hết hạn chưa đầy một (1) năm;
- At the time of the offense, the defendant had not within the preceding seven (7) years been convicted of an offense involving impaired driving;
- Vào lúc phạm tội, bị cáo đã không bị kết án tội trạng nào liên quan đến việc lái xe trong tình trạng không tỉnh táo trong vòng bảy (7) năm trước đó;

Original - File Certified Copy - Applicant Copy - DMV  
(Over)

Bản gốc - Lưu Bản sao chứng thực sao y bản chính - Người nộp kiến nghị Bản sao - Nha Lộ Vận  
(Xem mặt sau)

4. Punishment level three, four, or five has been imposed upon the defendant for the offense of impaired driving, or the defendant has been convicted under G.S. 20-138.3, or the defendant has been convicted of a second or subsequent offense under G.S. 20-138.7(a), or the defendant has been convicted under G.S. 18B-302(a1), or the defendant has been convicted under G.S.18B-302(c);
4. Tòa Án đã tuyên án hình phạt bậc ba, bậc bốn hoặc bậc năm cho bị cáo vì tội lái xe trong tình trạng không tỉnh táo, hoặc bị cáo bị kết án chiếu theo điều G.S. 20-138.3, hoặc bị cáo đã bị kết án hai lần trở lên chiếu theo điều G.S. 20-138.7(a); hoặc bị cáo đã bị kết án chiếu theo điều G.S. 18B-302(a1); hoặc bị cáo đã bị kết án chiếu theo điều G.S. 18B-302(c);
5. Subsequent to the offense, the defendant has not been convicted of, or had an unresolved charge lodged against the defendant for, an offense involving impaired driving;
5. Sau lần phạm tội đó, bị cáo đã không bị kết án, hoặc bị truy tố và đang chờ xét xử, một tội trạng liên quan đến việc lái xe trong tình trạng không tỉnh táo;
6. The records of the Division of Motor Vehicles and the Clerk of Superior Court in this county have been searched, and there are no other revocations in effect at this time;
6. Hồ sơ lưu trữ tại Nha Lộ Vận và Phòng Lục Sự Tòa Thượng Thẩm của quận/hạt này đã được kiểm tra và không có lệnh nào khác thu hồi bằng lái vào lúc này;
7. The defendant has obtained and filed with the court a substance abuse assessment;
7. Bị cáo đã hoàn tất cuộc đánh giá tình trạng lạm dụng chất gây nghiện và nộp cho Tòa Án bản kết quả của cuộc đánh giá đó;
8. If convicted only under G.S. 20-138.3, the defendant was 18, 19 or 20 years old on the date of the offense and has not previously been convicted of a violation of G.S. 20-138.3; **(NOTE: Even if the defendant was 18, 19 or 20 years old at the time of the offense, he/she may not receive a limited driving privilege if his/her current conviction was under either (1) G.S. 20-138.1 or (2) both G.S. 20-138.1 and G.S. 20-138.3.)**
8. Nếu chỉ bị kết tội chiếu theo điều G.S. 20-138.3, bị cáo đã ở độ tuổi 18, 19 hoặc 20 vào ngày phạm tội và trước đó chưa bị kết tội chiếu theo điều G.S. 20-138.3; **(LƯU Ý: Cho dù bị cáo ở độ tuổi 18, 19 hoặc 20 vào ngày phạm tội, nhưng bị cáo không được hưởng đặc quyền lái xe có giới hạn nếu tội kết án hiện tại chiếu theo (1) G.S. 20-138.1 hoặc (2) cả G.S. 20-138.1 và G.S. 20-138.3.**
9.  a. The Court has been furnished a properly executed form DL-123 and is satisfied that the defendant is financially responsible.
9.  a. Tòa Án đã nhận được một mẫu DL-123 được ký kết đúng cách và tin rằng bị cáo đã đáp ứng các yêu cầu về trách nhiệm tài chính.
- b. The defendant has executed form DL-123A and is not required to furnish proof of financial responsibility.
- b. Bị cáo đã ký kết mẫu DL-123A và không bị yêu cầu phải cung cấp bằng chứng về trách nhiệm tài chính.

**ORDER  
ÁN LỆNH**

It is ORDERED that the defendant be allowed a limited driving privilege to be effective on the date indicated below to be used in accordance with the restrictions imposed on the reverse of this form, and to expire one year from the date on which the Division of Motor Vehicles revokes the defendant's drivers license pursuant to G.S. 20-17(a)(2), G.S. 20-13.2(a), G.S. 20-17(a)(12), or G.S. 20-17.3. This limited driving privilege is conditioned upon the maintenance of any financial responsibility required by G.S. 20-179.3(l) during the period of this privilege.

Tòa Án RA LỆNH cho bị cáo hưởng đặc quyền lái xe có giới hạn bắt đầu vào ngày ghi dưới đây và phụ thuộc vào các giới hạn quy định ở mặt sau của mẫu này, và đặc quyền này sẽ hết hạn sau một năm kể từ ngày Nha Lộ Vận thu hồi bằng lái của bị cáo chiếu theo điều G.S. 20-17(a)(2), G.S. 20-13.2(a), G.S. 20-17(a)(12), hoặc G.S. 20-17.3. Đặc quyền lái xe có giới hạn này phụ thuộc vào điều kiện phải đáp ứng bất kỳ quy định nào về trách nhiệm tài chính trong điều G.S. 20-179.3(1) trong suốt thời gian hưởng đặc quyền.

Effective Date (mm/dd/yyyy)  
Ngày có hiệu lực (tháng/ngày/năm)

Date (mm/dd/yyyy)  
Ngày (tháng/ngày/năm)

**NOTE TO DEFENDANT:** This privilege is no longer valid after the revocation period for the offense of which you were convicted has ended, or if your drivers license remains revoked solely because the Division of Motor Vehicles has not obtained a certificate of your completion of a substance abuse treatment program or an alcohol and drug education traffic school.

Signature Of Judge  
Chữ ký của Thẩm Phán

Name Of Judge (Type Or Print)  
Tên của Thẩm Phán (đánh máy hay viết chữ in)

**LƯU Ý DÀNH CHO BỊ CÁO:** Đặc quyền này sẽ không còn có hiệu lực sau ngày hết hạn thời gian thu hồi bằng lái đối với tội kết án này, hoặc nếu bằng lái vẫn bị thu hồi chỉ vì Nha Lộ Vận đã chưa nhận được giấy chứng nhận việc bị cáo hoàn tất chương trình điều trị tình trạng lạm dụng chất gây nghiện hoặc chương trình giáo dục về ma túy và lái xe.

Original - File    Certified Copy - Applicant    Copy - DMV  
(Over)

Bản gốc - Lưu    Bản sao chứng thực sao y bản chính - Người nộp kiến nghị    Bản sao - Nha Lộ Vận  
(Xem mặt sau)

**RESTRICTIONS  
CÁC GIỚI HẠN**

The driver shall not drink alcohol while driving or drive while any alcohol remains in his/her body. The driver shall not drive while having a controlled substance in his/her body unless such controlled substance was lawfully obtained and taken in therapeutically approved amounts. This limited driving privilege **DOES NOT** include the privilege of operating a commercial motor vehicle as defined in G.S. 20-4.01(3d). Driving when essential for emergency medical care is authorized at any time. Standard working hours are from 6 AM to 8 PM, Monday - Friday.

Người lái xe sẽ không dùng đồ uống có cồn (rượu, bia v.v...) trong khi lái xe hoặc lái xe trong khi vẫn còn hơi men trong người. Người lái xe sẽ không lái xe trong khi có trong người một loại thuốc bị kiểm soát, trừ phi có được thuốc đó một cách hợp pháp và chỉ dùng với liều lượng được chấp thuận để điều trị bệnh. Đặc quyền lái xe có giới hạn này **KHÔNG** bao gồm việc lái xe thương mại như được định nghĩa trong điều G.S. 20-4.01(3d). Lái xe khi cần thiết để đến nơi chăm sóc y tế khẩn cấp được cho phép vào bất kỳ lúc nào. Giờ làm việc thông thường là từ 6 giờ sáng đến 8 giờ tối, Thứ Hai đến Thứ Sáu.

Driving other than for emergency medical care is permitted only as follows: *(check only applicable boxes.)*

Ngoài việc lái xe để đến nơi chăm sóc y tế khẩn cấp, Tòa Án chỉ cho phép lái xe như sau: *(chỉ đánh dấu vào các ô thích hợp.)*

1. Driving is permitted for work-related, religious worship, or educational purposes during standard working hours as follows:  
1. Cho phép lái xe trong giờ làm việc thông thường vì các mục đích liên quan đến việc làm, nghi lễ tôn giáo hoặc học tập như sau:
2. Driving is permitted for maintenance of household during standard working hours as follows:  
2. Cho phép lái xe trong giờ làm việc thông thường để lo liệu các việc gia đình như sau:
3. Driving is permitted for work-related, religious worship, or education purposes during nonstandard working hours as follows:  
3. Cho phép lái xe ngoài giờ làm việc thông thường vì các mục đích liên quan đến việc làm, nghi lễ tôn giáo hoặc học tập như sau:
- The driver is self employed and the required documentation for work-related driving is attached.  
Người lái xe là người làm việc tự do và đã đính kèm các bằng chứng cần thiết về các chuyến lái xe liên quan đến việc làm của mình.
4. Driving is permitted for community service assignment, Alcohol and Drug Education Traffic School, and substance abuse assessment or treatment as follows:  
4. Cho phép lái xe để thực hiện công việc phục vụ cộng đồng được chỉ định, Chương Trình Giáo Dục về Ma Túy và Lái Xe (GDMTLX), và việc đánh giá hoặc điều trị tình trạng lạm dụng chất gây nghiện, như sau:
5. Driving is restricted to:  
5. Đặc quyền lái xe có các giới hạn như sau:
- a. any non-commercial vehicle registered in the name of the driver.  
a. chỉ được phép lái bất kỳ chiếc xe nào đã đứng tên của người lái xe và không thuộc loại thương mại.
- b. the following non-commercial vehicle(s): \_\_\_\_\_
- b. chỉ được phép lái (các) chiếc xe không thuộc loại thương mại sau đây: \_\_\_\_\_

(Over)  
(Xem mặt sau)

6. Additional restrictions: Các giới hạn thêm:  Corrective Lenses Mang kính  45 M.P.H. Only Chỉ đi tốc độ tối đa là 45 dặm/giờ  Daylight Only Chỉ lái xe ban ngày
- Other: Giới hạn khác:

Name And Address Of ADET School, Community Service Coordinator, Or Mental Health Treatment Facility To Which Driver Assigned  
 Tên và địa chỉ của chương trình GDMTLX, nhân viên điều phối công việc phục vụ cộng đồng, hoặc cơ sở điều trị bệnh tâm thần được chỉ định cho người lái xe

Name And Address Of Employer Or Driver's Place Of Work  
 Tên và địa chỉ của chủ thuê lao động hoặc nơi làm việc của người lái xe

**NOTICE/ACKNOWLEDGMENT OF RECEIPT  
 THÔNG BÁO/XÁC NHẬN ĐƯỢC GIAO BẢN SAO**

I have received a copy of this limited driving privilege which contains the restrictions on my driving privilege. I understand that if I drive with the odor of alcohol on my breath, I may be subject to arrest and loss of this limited driving privilege; I understand that this is my limited license to drive; that I must keep it in my possession during the period of revocation; that if my drivers license is revoked for any other reason, this limited driving privilege is invalid; that a violation of any restriction imposed in connection with this limited driving privilege constitutes the offense of driving while license revoked under G.S. 20-28; that if community service has been ordered, my willful failure to pay the prescribed fee or complete the community service within the time limit imposed shall result in revocation of this limited driving privilege; and that my willful failure may also result in other action authorized by law for violation of a condition of probation.

Tôi đã nhận được một bản sao của lệnh cho hưởng đặc quyền lái xe có giới hạn này, trong đó nêu rõ các giới hạn áp dụng cho đặc quyền lái xe. Tôi hiểu rằng nếu tôi lái xe với hơi thở có mùi rượu bia thì tôi có thể bị bắt giữ và mất đặc quyền lái xe có giới hạn này; tôi hiểu rằng văn bản này được sử dụng như một bằng lái có giới hạn; rằng tôi phải giữ văn bản này bên mình trong suốt thời gian bị thu hồi bằng lái; rằng nếu bằng lái của tôi bị thu hồi tiếp vì bất kỳ lý do nào khác thì đặc quyền lái xe có giới hạn này sẽ mất hiệu lực; rằng việc vi phạm bất kỳ giới hạn nào được quy định liên quan đến đặc quyền lái xe có giới hạn này sẽ được coi là tội lái xe khi bằng lái bị thu hồi chiếu theo điều G.S. 20-28; rằng nếu Tòa Án ra lệnh phục vụ cộng đồng và tôi cố ý không trả phí quy định hoặc hoàn tất công việc phục vụ cộng đồng trong thời hạn yêu cầu thì đặc quyền lái xe có giới hạn này sẽ bị thu hồi lại; và rằng việc tôi cố ý không theo lệnh tòa cũng có thể dẫn đến các biện pháp pháp định khác áp dụng cho những người vi phạm điều kiện quản chế.

Date (mm/dd/yyyy)  
 Ngày (tháng/ngày/năm)

Signature Of Defendant  
 Chữ ký của bị cáo

**CERTIFICATION  
 CHỨNG NHẬN**

I certify that this is a true and complete copy of the original on file in this case.

Tôi xác nhận rằng đây là một bản sao chính xác và đầy đủ của bản gốc hiện được lưu ở hồ sơ vụ án.

Date (mm/dd/yyyy)  
 Ngày (tháng/ngày/năm)

Signature  
 Chữ ký

Deputy CSC  
 Phó LSTTT

Clerk Of Superior Court  
 Lục Sự Tòa Thượng  
 Thẩm

Assistant CSC  
 Phụ Tá LSTTT